

Bản án số: 152/2023/HNGĐ-ST

Ngày 25-7-2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đức Hân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh Y, sinh năm 1981; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 61/xx L, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/3/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị X (nguyên đơn) trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn số 46 ngày 29 tháng 6 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Sau cưới, vợ chồng về sinh sống ăn ở tại thôn Nam (nay đổi tên thành thôn Đông Nam), xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống

hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong công việc, sinh hoạt và nuôi dạy con chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Mặt khác, anh Y mãi chơi, không quan tâm chăm lo gia đình và thường xuyên đánh chửi chị X. Do mâu thuẫn, vợ chồng chị X hiện đã sống ly thân nhau. Nay, chị X nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị X yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Mạnh Y.

*Về con chung:* Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Nguyễn Mạnh Y có 01 con tên Nguyễn Thiên Z, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007. Ly hôn, chị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con tên Nguyễn Thiên Z cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận khác theo quy định của pháp luật.

*Về nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị X khai chị và anh Y tự thỏa thuận giao nhận cho nhau nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung:* Chị X khai chị và anh Y không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh Y vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị X xin ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị X và anh Y được ly hôn. Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y có 01 con chung tên Nguyễn Thiên Z, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh khả năng, điều kiện nuôi con của mỗi bên, nguyện vọng của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thiên Z cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con

có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh Y thường xuyên sinh sống tại thôn Đông Nam, xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng chị X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Y vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y được xác lập vào năm 2007 là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, trong lao động và nuôi dạy con dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau. Do mâu thuẫn nên chị X và anh Y hiện đã sống ly thân. Chị X xin ly hôn, Tòa án đã triệu tập anh Y nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị X xin ly hôn nhưng anh Y vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị X và anh Y được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y có 01 con tên Nguyễn Thiên Z, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007. Ly hôn, chị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện từ khi sống ly thân đến nay, chị X là người trực tiếp nuôi con và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Cháu Nguyễn Thiên Z có nguyện vọng được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, giao cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thiên Z cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù

hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về tài sản chung: Chị X khai chị và anh Y không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị X và anh Y được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí Tòa án; Xử:*

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y.
2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thiên Z, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007 cho đến khi con Nguyễn Thiên Z đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008527 ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị X, anh Nguyễn Mạnh Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
  - VKSND thành phố Hải Phòng;
  - VKSND huyện Thủy Nguyên;
  - Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
  - UBND xã D
- (Giấy chứng nhận kết hôn số: 46/2007);
- Đương sự;
  - Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Ngọc Anh**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng  
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Khoa
2. Ông Nguyễn Văn Đông

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2021 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị X; nơi cư trú: Thôn 4, xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh Y; nơi cư trú: Thôn 4, xã D, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Thảo Yến, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2007 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Nguyễn Mạnh Y được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Quang Hải, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2012 cho đến khi con Nguyễn Quang Hải đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí, quyền kháng cáo và quyền thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đức Khoa      Nguyễn Văn Đông**

**Lương Ngọc Anh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Diệu      Nguyễn Thị Vân**

**Lương Ngọc Anh**

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. *Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

2. *Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT**

#### **QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y.



2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Phạm Thị Hà Vy sinh ngày 08 tháng 8 năm 2001 và Phạm Thành Phong sinh ngày 18 tháng 01 năm 2013; giao cho anh Nguyễn Mạnh Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Hà Phương sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Hai trăm nghìn) đồng chị X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005965 ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Mạnh Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đắc Hân**

**Đỗ Văn Mạnh**

**Lương Ngọc Anh**

**BIÊN BẢN THẢO LUẬN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Lương.
2. Ông Đỗ Văn Mạnh.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên tòa đối với vụ án thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

2. Bị đơn: *Anh Nguyễn Mạnh Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.*

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh Y vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Thời gian mở lại phiên tòa được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Văn Mạnh - Nguyễn Thị Lương**

**Lương Ngọc Anh**